

Hoàng Tân, ngày 02 tháng 10 năm 2024

**CÔNG KHAI**  
**THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở: Trường Mầm non Hoàng Tân**

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tân, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 033.685.192

Email: mnhoangtan@pgdquangyen.edu.vn

Websie:

**3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập**

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.**

**\* Sứ mạng**

Chúng tôi tin tưởng rằng không có gì quan trọng hơn sự nghiệp nuôi và dạy trẻ. Là những người hoạt động lâu năm trong ngành giáo dục, chúng tôi hiểu rằng độ tuổi từ 1 đến 6 tuổi là khoảng thời gian quan trọng nhất của trẻ thơ, thời điểm mà trí thông minh, sự sáng tạo cũng như sự lớn lên về thể chất của trẻ được phát triển cao nhất.

Nhiệm vụ của nhà trường là mang tới cho các bé mầm non một môi trường giáo dục **An toàn - Thân thiện - Tận tâm**. Phát triển theo phương châm "**Trẻ là trung tâm trong quá trình nuôi, dạy**".

Sứ mệnh của nhà trường là cung cấp một chương trình nuôi – dạy tâm huyết, được xây dựng trên nền tảng văn hóa dân tộc nhằm đào tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh; trí tuệ thông minh; nhân cách hoàn thiện.

**\* Tầm nhìn**

Chúng tôi hướng đến xây dựng trường học đạt chuẩn về việc giáo dục và nuôi dưỡng, giúp phát triển hoàn thiện thể chất cũng như những kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ.

Chúng tôi khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này sẽ giúp các bé tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện.

**\* Mục tiêu**

Ổn định, phát triển, xây dựng nhà trường có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, duy trì và giữ vững trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

### **5. Quá trình hình thành và phát triển.**

Trường Mầm non Hoàng Tân được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 1976. Thời điểm ban đầu trường chỉ có 03 lớp mẫu giáo, với tổng số 35 học sinh. Cơ sở vật chất còn nghèo nàn thiếu thốn, hầu hết các lớp phải học nhờ nhà kho, nhà dân, bàn ghế không có, các cháu đến lớp phải ngồi học bằng chiếu. Trường có 5 cán bộ giáo viên, đội ngũ giáo viên nhà trường hầu hết chưa qua đào tạo. Đồ dùng đồ chơi hầu hết do giáo viên tự làm.

Được sự quan tâm của UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thị xã Quảng Yên, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, Đảng Ủy, UBND xã Hoàng Tân. Năm học 2008-2009 nhà trường đã được tiếp nhận một ngôi trường tương đối khang trang, đã có một số phòng học, phòng chức năng. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ chuyên môn, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từng bước được nâng lên. Năm 2009 nhà trường lại nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đã xây tiếp khu vực điểm lẻ tại thôn 5 khu Đá tháng 10 với 4 phòng học cao tầng, Bếp ăn và phòng Hội trường và đưa vào sử dụng từ tháng 09 năm 2010. Năm 2012 nhà trường được xây khu Hiệu bộ ở khu Trung tâm với đầy đủ các phòng chức năng, bếp ăn, khu chế biến theo mô hình trường chuẩn Quốc gia.

Trong những năm qua tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Hoàng Tân luôn tích cực đẩy mạnh các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ năm học, nhà trường luôn phấn đấu để duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ II.

### **6. Thông tin đại diện pháp luật**

Họ và tên: Nguyễn Thu Hương

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ làm việc: Trường mầm non Hoàng Tân.

Điện thoại: 035.555.3.888.

Email: [nguyenthuhuong.mnhoangtan@pgdquangyen](mailto:nguyenthuhuong.mnhoangtan@pgdquangyen)

### **7. Tổ chức bộ máy.**

**a.** Quyết định thành lập: Số 4022/UBND-NV ngày 02/8/2024 của UBND thị xã Quảng Yên về việc xác nhận các cơ quan, đơn vị thuộc ngành GD-ĐT thị xã đã được thành lập và hoạt động trên địa bàn thị xã

**b.** Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Danh sách hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm có:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ/ chức danh	Đơn vị công	Ghi chú
1	Ngô Doãn Cương	Phó chủ tịch UBND xã	UBND xã Hoàng Tân	
2	Nguyễn Thu Hường	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	MN Hoàng Tân	Chủ tịch HĐ
3	Nguyễn Thị Giang	Chủ tịch CĐ - PHT	MN Hoàng Tân	
4	Nguyễn Thị Tươi	Bí thư đoàn thanh niên	MN Hoàng Tân	Thư ký HĐ
5	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Tổ trưởng tổ 4 - 5 tuổi	MN Hoàng Tân	
6	Bùi Thị Nha Trang	Tổ trưởng tổ nhà trẻ - 3 tuổi	MN Hoàng Tân	
7	Trần Thị Duyên	Tổ phó tổ 4-5 tuổi	MN Hoàng Tân	
8	Vũ Thị Hoa	Tổ trưởng tổ Văn phòng	MN Hoàng Tân	
9	Trần Thị Hà	Trưởng Ban đại diện cha mẹ trẻ em.		

c. Các quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

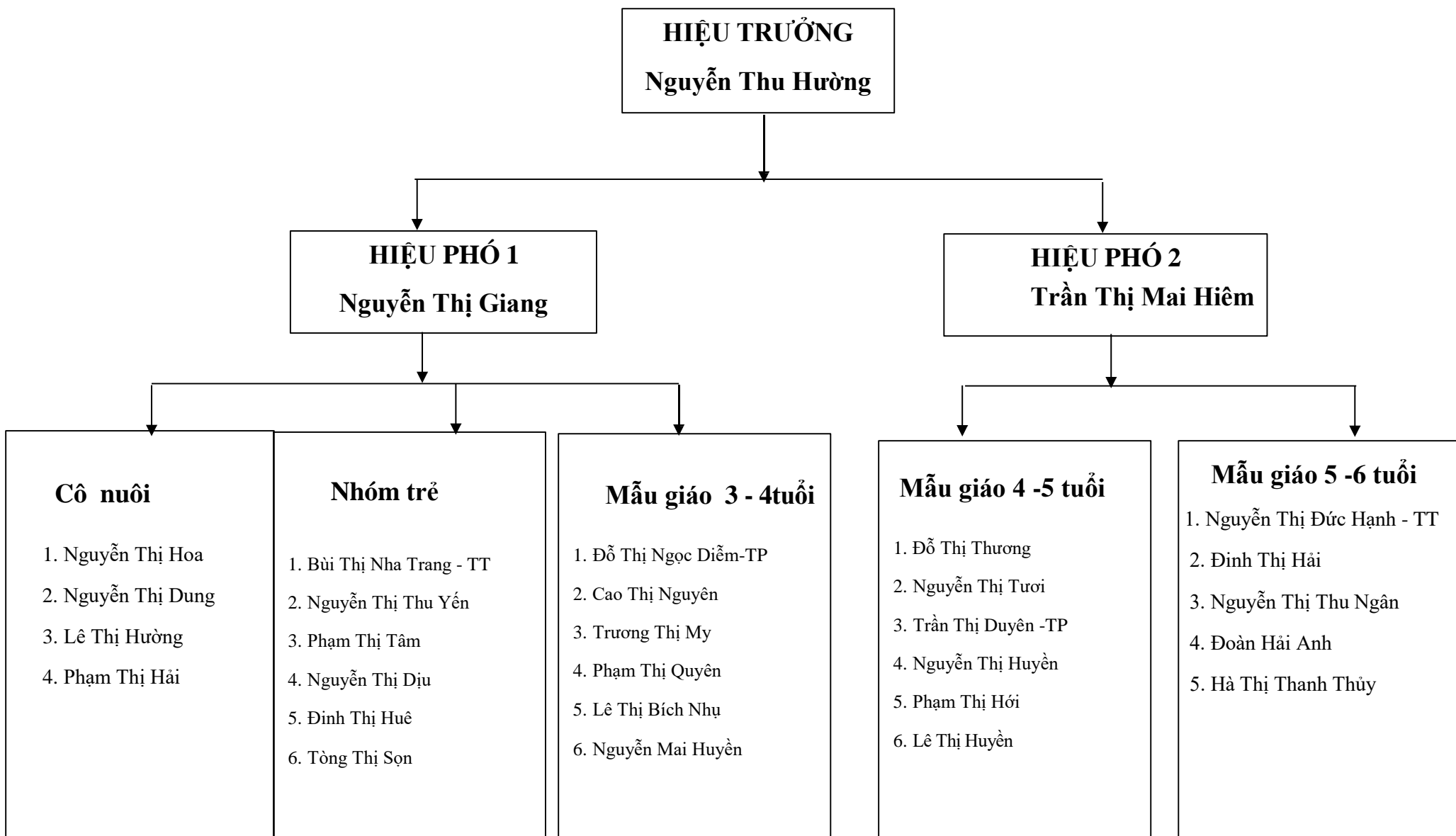
Quyết định số: 8318/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoàng Tân đối với bà Nguyễn Thu Hường.

Quyết định số: 5416 /QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc bổ nhiệm lại chức vụ phó hiệu trưởng Trường Mầm non Hoàng Tân đối với bà Nguyễn Thị Giang

Quyết định số: 4586 /QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc bổ nhiệm chức vụ phó hiệu trưởng Trường Mầm non Hoàng Tân đối với bà Trần Thị Mai Hiêm

**Sơ đồ bộ máy nhà trường:**

## CƠ CẤU TỔ CHỨC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025



## I. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đại học					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	CC
	<b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>	<b>38</b>			24	2	1	4
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>23</b>			<b>21</b>	<b>2</b>		
1	Nhà trẻ	6			6			
2	Mẫu giáo	17			15	2		
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>			<b>3</b>			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2			
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>12</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>4</b>
1	Nhân viên kế toán (văn thư)	1			1			
2	Nhân viên y tế	1					1	
3	Nhân viên nấu ăn	4						4
4	Lao công bảo vệ	7						

### 2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng đạt chuẩn	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên	21	23
	Số lượng đạt chuẩn	21	23
	Tỷ lệ	100%	100%

### 3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2023- 2024</b>	<b>Năm học 2024-2025</b>
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng hoàn thành	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên	21	23
	Số lượng hoàn thành	21	23
	Tỷ lệ	100%	100%

## **II. CƠ SỞ VẬT CHẤT.**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2023-2024</b>	<b>Năm học 2024-2025</b>	<b>Yêu cầu theo quy định</b>
1	<b>Diện tích khu đất xây dựng</b>	3.300 m <sup>2</sup>	3.300 m <sup>2</sup>	
	Điểm trường	2	2	
	Diện tích bình quân cho trẻ	12,2 m <sup>2</sup>	12,2 m <sup>2</sup>	
	<b>Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng</b>			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ			
	Phòng học (nuôi dạy chăm sóc trẻ)	456,1 m <sup>2</sup>	456,1 m <sup>2</sup>	
	Phòng vệ sinh	0,48	0,48	
	Phòng ngủ	55,6	55,6	
	Phòng khác			
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện			
	Phòng thể chất	62,3 m <sup>2</sup>	62,3 m <sup>2</sup>	

	Phòng đa chức năng (phòng nghệ thuật)	62,3 m <sup>2</sup>	62,3 m <sup>2</sup>	
	Phòng khác			
2.3	Phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	107,9 m <sup>2</sup>	107,9 m <sup>2</sup>	
	Phòng khác			
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	30,2 m <sup>2</sup>	30,2m <sup>2</sup>	
	Phòng phó hiệu trưởng	20,5 m <sup>2</sup>	20,5 m <sup>2</sup>	
	Văn phòng trường			
	Phòng họp	73,08 m <sup>2</sup>	73,08 m <sup>2</sup>	
	Phòng hành chính quản trị			
	Phòng bảo vệ	6 m <sup>2</sup>	6 m <sup>2</sup>	
	Phòng Y tế	35 m <sup>2</sup>	35 m <sup>2</sup>	
	Phòng truyền thống			
	Phòng nhân viên	12 m <sup>2</sup>	12 m <sup>2</sup>	
	Phòng khác			
2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe giáo viên	20 m <sup>2</sup>	20 m <sup>2</sup>	
	Phòng khác			
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	11bộ/11 nhóm lớp	12 bộ/12 nhóm lớp	
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	12	12	

	<b>Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác</b>	26	26	
	Ti vi	12	13	
	Nhạc cụ	5	5	
	Máy photo	1	1	
	Đầu video/ đầu đĩa	11	12	
	Máy tính văn phòng	5	5	

### **III. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA.**

#### **1. Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở:**

1.1. Trường Mầm non Hoàng Tân được công nhận đạt KĐCLGD lần 1:

- Số Quyết định 3744/QĐ-UBND
- Ngày: 28/10/2016
- Năm học: 2015 - 2016
- Đạt: Cấp độ: 2

1.2. Trường Mầm non Hoàng Tân được công nhận đạt KĐCLGD lần 2:

- Số Quyết định: 1752/QĐ-SGDĐT
- Ngày: 27/12/2023
- Đạt: Cấp độ: 2
- Năm học: 2022 - 2023

#### **2. Kết quả trường chuẩn quốc gia.**

2.1. Trường Mầm non Hoàng Tân được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1) lần 1:

- Số Quyết định: 3024/QĐ-UBND
- Ngày: 4/11/2013
- Đạt: Mức độ: 1
- Năm học: 2012 - 2013

2.2. Trường Mầm non Hoàng Tân được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia - mức độ 1, lần 2 :

- Số Quyết định: 1752/QĐ-SGDĐT
- Ngày: 27/12/2023
- Đạt: Mức độ: 1
- Năm học: 2022 - 2023

### **IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG** *(Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em của năm học trước)*



<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2023-2024</b>	<b>Năm học 2024-2025 (thời điểm t9/2024)</b>
1	Tổng số lớp	11	12
2	Tổng số trẻ	281	270
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	- Nhà trẻ: 25,7 trẻ/lớp - Mẫu giáo: 26,1 trẻ/lớp	- Nhà trẻ: 19 trẻ/lớp - Mẫu giáo: 23,3 trẻ/lớp
4	Số trẻ học 02 ngày/buổi	281	270
5	Số trẻ được tổ chức học ăn bán trú	281	270
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	281	270
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi	Đạt	Đạt
8	Số trẻ khuyết tật	1	1

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thu Hương**

